

BIỂU TỔNG HỢP Ý KIẾN TIẾP THU THEO VĂN BẢN CỦA CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-SNNMT ngày / /2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường)

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
A	Các Sở, ban, ngành		
I	Các Sở, ban, ngành không có ý kiến, gồm: Sở Tài chính; Ban Quản lý Khu kinh tế Hải Phòng; Thuế cơ sở; Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng; Tòa án nhân dân khu vực; Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố Hải Phòng.		
II	Các Sở, ban, ngành có ý kiến nhất trí hoặc có ý kiến tham gia sửa đổi, bổ sung		
1	1. Các Sở, ban, ngành có ý kiến nhất trí, gồm: Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hải Phòng; Sở Xây dựng; Ban Quản lý dự án khu vực Đồ Sơn.		
2	2. Các Sở, ban, ngành có tham gia ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung, gồm: Thị hành án dân sự thành phố Hải Phòng; Sở Tư pháp; Ban Quản lý dự án khu vực Thủy Nguyên; Thuế thành phố Hải Phòng.		
2.1	Thị hành án dân sự thành phố		
	1. Đề nghị sửa đổi, bổ sung điểm c khoản 3 Điều 5: “ <i>Chỉ đạo UBND cấp xã xác định, làm rõ nguồn gốc, nguyên nhân tăng, giảm diện tích đất thực tế so với giấy tờ về quyền sử dụng đất ... để làm cơ sở cho cơ quan Thị hành án dân sự thực hiện việc cưỡng chế, kê biên, bán đấu giá quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và phục vụ cho việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người được thi hành án</i> ”.	Tiếp thu	Sở Nông nghiệp và Môi trường không chỉ đạo UBND cấp xã, xin tiếp thu và sửa cụm từ “ <i>chỉ đạo</i> ” thành “ <i>phối hợp</i> ”
	2. Đề nghị bổ sung khoản 5 vào Điều 6 với nội dung: “ <i>Phối hợp với cơ quan Thị hành án dân sự xác định, làm rõ nguồn gốc, nguyên nhân tăng, giảm diện tích đất thực tế so với giấy tờ về quyền sử dụng đất; điều kiện để được đăng ký, cấp Giấy chứng nhận đối với diện tích tăng thêm để làm cơ sở cho cơ quan Thị hành án dân sự thực hiện việc cưỡng chế, kê biên, bán đấu giá quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và phục vụ cho việc đăng ký, cấp Giấy chứng nhận cho người được thi hành án</i> ”.	Tiếp thu	Phù hợp với nội dung liên quan trong Dự thảo Quyết định
	3. Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 12: “ <i>Trong trường hợp cần thiết tham vấn Sở Nông nghiệp và Môi trường...trước khi tổ chức cưỡng chế, kê biên hoặc bán đấu giá tài sản thi hành án là quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất</i> ”.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định về tài sản
	4. Đề nghị bỏ cụm từ “ <i>...cơ quan Tòa án nhân dân...</i> ” tại khoản 4 Điều 12.		

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
2.2	Sở Tư pháp		
	1. Đề nghị rà soát, chỉnh lý dự thảo theo đúng mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
	2. Căn cứ pháp lý, đề nghị: - Sửa cách trình bày các Luật thành “ <i>Luật ... số ...</i> ” cho phù hợp với mẫu số 20 Phụ lục III kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; đồng thời sau mỗi căn cứ phải xuống dòng cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Phần III Mục 1 Phụ lục 1 kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP. - Bỏ “ <i>Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật</i> ” do không liên quan trực tiếp đến nội dung văn bản. - Sửa cơ quan ban hành Thông tư số 10/2024/TT-BTNMT thành “Bộ trưởng...” cho chính xác.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ
	3. Đề nghị bổ sung tên Điều 2 là “Hiệu lực thi hành”; đồng thời bổ sung khoản 2 vào Điều 2: “2. Quyết định này thay thế các Quyết định sau: a) Quyết định số 57/2024/QĐ-UBND ngày 27/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn thành phố Hải Phòng; b) Quyết định số 36/2025/QĐ-UBND ngày 28/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giữa Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp huyện, phường, đặc khu, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Hải Dương”.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định của Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
	4. Phần nơi nhận, đề nghị: - Sửa “<i>Trung tâm Báo chí và Truyền thông TP</i>” thành “<i>Báo và Phát thanh truyền hình Hải Phòng</i>”. - Bổ sung “<i>Công báo thành phố Hải Phòng</i>” cho phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 3 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP).	Tiếp thu	Phù hợp với tên pháp nhân của cơ quan hiện hành
2.3	Ban quản lý dự án khu vực thủy nguyên		
	1. Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 8: “ <i>Đối với trường hợp Nhà nước thu hồi toàn bộ các thửa đất, diện tích đất ghi trong Giấy chứng nhận: Thu Giấy chứng nhận đã cấp chuyển đến Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai</i> ”.	Không tiếp thu	Nội dung như nhau chỉ khác về cách trình bày, bố cục nội dung văn bản
	2. Đề nghị sửa đổi khoản 2 Điều 8: “ <i>Đối với trường hợp Nhà nước thu hồi không hết các thửa đất, diện tích đất ghi trong Giấy chứng nhận: Thu Giấy chứng nhận đã cấp chuyển đến Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để thực hiện xác nhận trên Giấy chứng nhận đã cấp hoặc cấp mới Giấy chứng nhận đối với phần diện tích còn lại nếu người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất có nhu cầu; trao Giấy chứng nhận cho người được cấp</i> ”.	Không tiếp thu	Nội dung như nhau chỉ khác về cách trình bày, bố cục nội dung văn bản
2.4	Thuế thành phố Hải Phòng		
	Đề nghị sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 9 như sau: “ <i>Thông báo nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất; gửi thông báo cho Sở Nông nghiệp và Môi trường, Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai, Ủy ban nhân dân cấp xã</i> ”.	Tiếp thu	Do đang thực hiện triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cơ quan thuế là cơ quan phối hợp giải quyết thủ tục hành chính, không phải cơ quan tiếp nhận và trả kết quả

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
B	UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU		
I	UBND các xã, phường, đặc khu không có ý kiến tham gia, gồm: Thủy Nguyên, Lê Ích Mộc, Hồng Bàng, Ngô Quyền, Gia Viên, An Biên, Hải An, Đông Hải, Kiến An, Phù Liễn, An Dương, Hải Dương, Lê Thanh Nghị, Thành Đông, Nam Đồng, Thạch Khôi, Tứ Minh, Ái Quốc, Chu Văn An, Chí Linh, Nguyễn Trãi, Trần Nhân Tông, Bắc An Phụ, Phạm Sư Mạnh, An Khánh, An Lão, Kiến Minh, Kiến Hưng, Tiên Lãng, Tân Minh, Tiên Minh, Nguyễn Bình Khiêm, Vĩnh Hải, Vĩnh Thuận, Nam An Phụ, Thái Tân, Trần Phú, Hợp Tiến, An Phú, Thanh Hà, Hà Tây, Hà Bắc, Hà Nam, Hà Đông, Mao Điền, Cẩm Giàng, Kẻ Sặt, Bình Giang, Đường An, Yết Kiêu, Gia Phúc, Tứ Kỳ, Tân Kỳ, Đại Sơn, Chí Minh, Lạc Phượng, Ninh Giang, Vĩnh Lại, Thanh Miện, Bắc Thanh Miện, Hải Hưng, Nguyễn Lương Bằng, Phú Thái, Lai Khê, An Thành, Kim Thành và Đặc khu Bạch Long Vĩ.		
II	UBND các xã, phường, đặc khu có ý kiến nhất trí hoặc có ý kiến đề nghị sửa đổi, bổ sung		
1	UBND các xã, phường có ý kiến thống nhất, nhất trí không bổ sung thêm nội dung, gồm: Nguyễn Đại Năng, Kiến Hải, Nghi Dương, Vĩnh Am, Việt Khê, Hồng Châu, Lê Đại Hành, Việt Hòa, Khúc Thừa Dụ, Trần Liễu, Kinh Môn, Hồng An, Lưu Kiếm, Vĩnh Hòa, Đồ Sơn, Nam Đồ Sơn, Hòa Bình, Nhị Chiểu, Vĩnh Thịnh, Chấn Hưng, Hưng Đạo, Lê Chân, Tuệ Tĩnh, An Trường, Nam Sách, Tân Hưng, An Hưng, An Phong, Thiên Hương, Hùng Thắng, Trường Tân, Trần Hưng Đạo, Vĩnh Bảo, Tân Quang, Nam Thanh Miện, Gia Lộc, Quyết Thắng, Nam Triệu, Bạch Đằng và Đặc khu Cát Hải.		
2	UBND các xã, phường có ý kiến tham gia đề nghị bổ sung sửa đổi, bổ sung, gồm: An Quang, Kiến Thụy, Dương Kinh, Nguyên Giáp, Cẩm Giang, Thượng Hồng.		
2.1	UBND xã An Quang		
	1. Căn cứ pháp lý: Đề nghị bổ sung căn cứ các văn bản quy định về chuyển đổi số, ứng dụng cơ sở dữ liệu đất đai để bảo đảm đồng bộ trong triển khai thực hiện.	Không tiếp thu	Không liên quan đến nội dung phối hợp tại Quy chế này
	2. Về phạm vi và đối tượng phối hợp: Đề nghị làm rõ hơn trách nhiệm của UBND cấp xã trong việc cung cấp, cập nhật thông tin, hồ sơ biến động đất đai để tránh chồng chéo với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai.	Không tiếp thu	Tại Điều 1, Điều 2 quy định về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, không phải quy định cụ thể về trách nhiệm UBND cấp xã trong việc cung cấp, cập nhật thông tin, hồ sơ biến động đất đai

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
	3. Về nguyên tắc phối hợp: Đề nghị bổ sung nguyên tắc bảo đảm ứng dụng công nghệ thông tin, kết nối, chia sẻ dữ liệu trực tuyến và nguyên tắc bảo mật, an toàn thông tin trong quá trình phối hợp.	Không tiếp thu	Do nguyên tắc theo quy định tại khoản 6 Điều 13 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ
	4. Về quy định cụ thể tại Chương II: - Đối với nội dung phối hợp với cơ quan Thuế và Tài chính: Đề nghị quy định rõ hơn cơ chế phối hợp thông qua hệ thống điện tử, liên thông dữ liệu nghĩa vụ tài chính. - Đối với phối hợp với cơ quan Thi hành án dân sự: Cần cụ thể hóa quy trình xử lý khi có quyết định kê biên, cưỡng chế tài sản liên quan đến quyền sử dụng đất.	Không tiếp thu	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung không liên quan đến nhiệm vụ phối hợp đề cập tại Quy chế này (quy trình/quy chế khác)
	5. Về tổ chức thực hiện: Đề nghị bổ sung trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông trong việc hỗ trợ hạ tầng công nghệ thông tin, đảm bảo liên thông dữ liệu đồng thời cần có chế độ sơ kết, tổng kết, báo cáo định kỳ để đánh giá hiệu quả thực hiện Quy chế.	Không tiếp thu	Nội dung đề nghị sửa đổi, bổ sung không liên quan đến nhiệm vụ phối hợp đề cập tại Quy chế này (quy trình/quy chế khác)
2.2	UBND xã Kiến Thụy		
	1. Tại khoản 3 Điều 14 Dự thảo Quyết định: “3. Ký xác nhận đo đạc hiện trạng thửa đất của trích đo bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính, trích lục trích đo bản đồ địa chính do tổ chức, đơn vị có chức năng đo đạc lập”. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: Bổ sung điểm c vào sau điểm b khoản 2 Điều 23 như sau: “c) Trường hợp trích đo bản đồ địa chính phục vụ đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của cấp xã thì mảnh trích đo bản đồ địa chính do người sử dụng đất, đơn vị đo đạc và cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã ký xác nhận”. Đồng thời tại điểm b khoản 2 Điều 17 Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ: “2. Cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp xã có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước về các nội dung quy định tại các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai như sau: b) Ký xác nhận mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Không tiếp thu	Không có quy định về trình tự, thủ tục này

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
	quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi đã được người sử dụng đất và đơn vị đo đạc ký xác nhận”. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Môi trường tham mưu Ủy ban nhân e thành phố quy định cụ thể cơ quan ký xác nhận mảnh trích đo địa chính đồng thời hướng dẫn quy trình tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ ký xác nhận mảnh trích đo địa chính phục vụ đăng ký biến động đất đai theo quy định.		
2.3	UBND phường Dương Kinh		
	1. Đề nghị bổ sung khoản 3 vào Điều 13: “3. Văn phòng Đăng ký đất đai hoặc Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai kiểm tra, đối chiếu, thực hiện chỉnh lý biến động bản đồ địa chính, sổ mục kê đất đai và thông báo việc cập nhật, chỉnh lý biến động cho UBND cấp xã” theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định tại Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 của Chính phủ
	2. Tại khoản 2, 3 Điều 14 ghi: “2. Cung cấp Mảnh trích đo bản đồ địa chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã ký duyệt theo đề nghị của Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai để giải quyết các công việc có liên quan. 3. Ký xác nhận đo đạc hiện trạng thửa đất của trích đo bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính, trích lục trích đo bản đồ địa chính do tổ chức, đơn vị có chức năng đo đạc lập”. Tuy nhiên, tại Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường thì không có mẫu Trích đo bản đồ địa chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã ký duyệt mà chỉ có cơ quan quản lý đất đai cấp xã ký xác nhận.	Tiếp thu	Phù hợp với quy định tại các Thông tư số 26/2024/TT-BTNMT ngày 26/11/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
	3. Đề nghị sửa “Điều 22. Trách nhiệm của cơ quan đề nghị cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai” thành “Điều 22. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đề nghị cung cấp thông tin, dữ liệu đất đai”.	Không tiếp thu	Không phù hợp với nhiệm vụ phối hợp tại Quy chế này

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
2.4	UBND xã Nguyên Giáp		
	Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 14, Mục 2. Phối hợp trong công tác đo đạc, chỉnh lý, lập bản đồ địa chính, trích lục bản đồ địa chính: “ <i>Ký xác nhận Mảnh trích đo bản đồ địa chính phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã sau khi đã được người sử dụng đất và đơn vị đo đạc ký xác nhận</i> ”.	Tiếp thu	Phù hợp với nhiệm vụ phối hợp tại Quy chế này
2.5	UBND xã Cẩm Giang		
	Đề nghị bổ sung nội dung: “ <i>Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm phối hợp với UBND xã trong công tác xác định ranh giới thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận khi thực hiện thủ tục đăng ký đất đai</i> ”.	Không tiếp thu	Nội dung này đã ghi trong Dự thảo
2.6	UBND xã Thượng Hồng		
	Đề nghị sửa đổi khoản 1 Điều 13 Dự thảo Quyết định như sau: “ <i>1. Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm thực hiện việc cập nhật bản đồ địa chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kiểm tra, ký duyệt Mảnh trích đo bản đồ địa chính theo thẩm quyền, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền kiểm tra, ký duyệt của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh; phê duyệt trích đo bản đồ địa chính phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; cung cấp Mảnh trích đo bản đồ địa chính thuộc thẩm quyền ký duyệt theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết các công việc có liên quan</i> ”.	Tiếp thu	- Tiếp thu nội dung: “ <i>Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm thực hiện việc cập nhật bản đồ địa chính vào cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai; kiểm tra, ký duyệt Mảnh trích đo bản đồ địa chính theo thẩm quyền, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền kiểm tra, ký duyệt của cơ quan có chức năng quản lý đất đai cấp tỉnh</i> ”.

	Nội dung tham gia	Giải trình (không tiếp thu), tiếp thu (đã chỉnh sửa)	Nội dung giải trình
		Không tiếp thu	- Không tiếp thu nội dung: “ <i>phê duyệt trích đo bản đồ địa chính phục vụ đăng ký, cấp Giấy chứng nhận thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã; cung cấp Mảnh trích đo bản đồ địa chính thuộc thẩm quyền ký duyệt theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết các công việc có liên quan</i> ”